

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2023/HS-PT

Ngày: 20-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu và Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa :
Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Bị cáo có kháng cáo: **Lê T**, sinh ngày: 29/9/1996 tại tỉnh Quảng Nam; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKHTT: Khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; tạm trú: Nhà khách T, số 42 đường T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Phóng viên; con ông: Lê Tấn A, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Kim Ch, sinh năm: 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/5/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt theo lệnh trích xuất của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 05/2023, Lê T là phóng viên của Tạp chí M biết được vi phạm về sử dụng đất đai của cơ sở kinh doanh dịch vụ Đ ở thôn T, xã C, huyện B. Dù chưa có các tài liệu để xác định vi phạm về đất đai của cơ sở, nhưng T nảy sinh ý định đe dọa, uy hiếp tinh thần chủ cơ sở là anh Lê Chí H và chị Mai Thị Thu Y nhằm chiếm đoạt tài sản. Trong các ngày 08/5/2023, 11/5/2023 và 17/5/2023, T cùng Trần Thị Nh đến cơ sở Đ gặp anh H và chị Y. T xuất trình thẻ nhà báo và giới thiệu là phóng viên của Tạp chí M. Trong những lần gặp trên, T đều đề cập đến sai phạm của cơ sở, đưa ra một số thông tin để uy hiếp tinh thần. T đe dọa sẽ viết báo về vi phạm đã nêu ra khiến cơ

sở phải dừng hoạt động. T bảo Nh gợi ý với chị Y nếu không viết báo thì phải đưa cho T 50.000.000 đồng nhưng chị Y không đồng ý. Sau những lần gặp gỡ không đạt được mục đích chiếm đoạt tài sản, tối ngày 17/5/2023, T bảo Nh liên lạc với chị Y và nói chị Y đưa cho T khoảng 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để T không viết báo. Sáng ngày 19/5/2023, T tiếp tục gọi điện thoại cho anh H đe dọa buổi chiều sẽ làm việc với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch. Vì sợ cơ sở kinh doanh bị dừng hoạt động và ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nên anh H hẹn gặp T ăn trưa để đưa tiền cho T. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 19/5/2023, anh H đến gặp T tại phòng Vip 3 Nhà hàng Shushi, ở số 03 đường Dã Tượng, phường Đồng Hải để nói chuyện. Sau đó, cả hai đi xuống xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC 200, biển kiểm soát 73A-259.92 (xe T mượn của Nh để sử dụng) đang đỗ trước nhà hàng. T mở cửa trước bên lái nhìn vào trong xe, anh H mở cửa trước bên phụ và bỏ vào hộc phía sau cần số trong xe ô tô số tiền 30.000.000 đồng rồi cả hai trở lại phòng Vip 3 ăn uống. Đến 12 giờ 00 cùng ngày, anh H đến Công an thành phố Đồng Hới trình báo sự việc.

Trách nhiệm dân sự: Anh Lê Chí H đã nhận lại số tiền 30.000.000 đồng. Trần Thị Nh đã bồi thường cho anh H 1.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, anh H không yêu cầu gì thêm.

Bản án sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã tuyên xử bị cáo Lê T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê T 21 (Hai mươi một tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2023. Ngoài ra, bản án còn tuyên án đối với bị cáo Nh đồng phạm trong vụ án, tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 06/10/2023, bị cáo Lê T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình mẹ bị cáo ốm đau, bản thân bị cáo đã có nhiều hoạt động thiện nguyện vì lợi ích cộng đồng, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã nhận thức được sai phạm của mình, mong có cơ hội để sửa chữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo tù 3 đến 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh : Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai do nắm được một số sai phạm trong việc sử dụng đất đai của cơ sở Đ, địa chỉ: thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình do vợ chồng anh Lê Chí H, chị Mai Thị Thu Y làm chủ, Lê T đã có lời nói, cử chỉ đe dọa sẽ viết bài đăng báo về sai phạm nêu trên, uy hiếp anh H chị Y phải đưa tiền cho mình nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. T thông qua Trần Thị Nh để liên lạc, trao đổi với chị Y thỏa thuận giá tiền phải đưa cho T. Nh biết rõ việc T làm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn đồng thuận, giúp sức cho T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Vì lo sợ việc kinh doanh bị đình trệ, ảnh hưởng đến thu nhập

cũng như uy tín và danh dự của bản thân và cơ sở kinh doanh, ngày 19/5/2023, anh H đã đưa cho Lê T 30.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo phạm tội cưỡng đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử và tuyên bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điều luật viện dẫn trên là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo và vai trò thực hiện tội phạm, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo T 21 (Hai mươi một tháng) tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê T cung cấp thêm tình tiết đã có nhiều hoạt động hữu ích vì lợi cộng đồng. Ngoài ra, mẹ bị cáo đang ốm nặng, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thể hiện sự ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê T, sửa bản án sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo:

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- TAND thành phố Đồng Hới;
- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Từ Thị Hải Dương

